

BÁO CÁO

Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII “về tăng cường củng cố,
xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên
trong giai đoạn mới”

Thực hiện Công văn số 825-CV/TU, ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới” (Viết tắt Nghị quyết số 21-NQ/TW; Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Bình Lư báo cáo kết quả như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ

1. Đặc điểm tình hình

Xã Bình Lư được thành lập theo Nghị quyết số 1670/NQ UBTWQH15 ngày 20/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025 (trên cơ sở sáp nhập các xã Bình Lư, Sơn Bình và Thị trấn Tam Đường). Tổng diện tích tự nhiên 17.239,15 ha, gồm 35 bản, dân số 18.606 người, gồm có 11 dân tộc¹.

Đảng bộ xã Bình Lư được thành lập theo Quyết định số 1804-QĐ/TU, ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, gồm có 54 tổ chức đảng trực thuộc, trong đó: 03 đảng bộ cơ sở, 07 chi bộ cơ sở; 44 chi bộ trực thuộc Đảng uỷ xã (gồm 35 chi bộ bản, 08 chi bộ trường học, 01 Chi bộ Trạm y tế) với 854 đảng viên. Từ sau 01/7/2025 đến nay Đảng uỷ xã đã quyết định giải thể 02 chi bộ cơ sở (chi bộ Trạm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp Tam Đường, chi bộ Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Bình Lư); thành lập 02 chi bộ cơ sở (chi bộ Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Tam Đường, chi bộ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bình Lư, Lai Châu) trên cơ sở tiếp nhận 02 chi bộ thuộc Đảng uỷ UBND tỉnh và Đảng uỷ Phường Tân Phong. Đến nay Đảng bộ xã có 54 Chi, Đảng bộ trực thuộc, gồm: 10 TCCSĐ (gồm 03 Đảng bộ, 07 Chi bộ) và 44 Chi bộ trực thuộc

¹ Dân tộc H'Mông chiếm 20,86%; dân tộc Dao chiếm 4,03%; dân tộc Kinh chiếm 36,55%; dân tộc Thái chiếm 26,86%; dân tộc Giáy 5,77% Dân tộc Hoa 1,53%, dân tộc Lự 2,45%; các dân tộc còn lại (Tày, Lô Lô, Mường, Lào,...) chiếm gần 2%.

Đảng uỷ xã (gồm 35 chi bộ bản, 08 chi bộ trường học, 01 Chi bộ Trạm y tế) với 861 đảng viên.

2. Bối cảnh và các yếu tố tác động đến việc thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW

Trong bối cảnh hiện nay, việc triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW trên địa bàn xã diễn ra trong điều kiện có nhiều thuận lợi đan xen khó khăn. Thuận lợi nổi bật là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy cấp trên; hệ thống văn bản hướng dẫn ngày càng hoàn thiện; đội ngũ cán bộ, đảng viên cơ bản có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao; đồng thời, việc đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số đã hỗ trợ tích cực cho công tác quản lý, điều hành. Tuy nhiên, khó khăn cũng không ít; một bộ phận đảng viên còn biểu hiện ngại rèn luyện, thiếu tính tiên phong, gương mẫu; công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên mới gặp nhiều khó khăn; đội ngũ cấp uỷ, Bí thư chi bộ khối nông thôn trình độ năng lực còn hạn chế. Bên cạnh đó, tác động của kinh tế thị trường và mặt trái của mạng xã hội cũng ảnh hưởng đến tư tưởng, nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

II. TÌNH HÌNH QUẢN TRIỆT TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, học tập Nghị quyết 21-NQ/TW

Ngay sau khi Đảng bộ xã được thành lập, Ban Thường vụ Đảng uỷ đã chủ động quán triệt, triển khai các Nghị quyết của Bộ chính trị, Ban Bí thư, của cấp uỷ các trên về công tác xây dựng đảng nói chung và Nghị quyết số 21-NQ/TW nói riêng đến các chi, đảng bộ trực thuộc, các phòng, ban, cơ quan nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong nội bộ Đảng.

Cấp uỷ cơ sở, các cơ quan, đơn vị xã nghiên cứu, triển khai nội dung Nghị quyết của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của cấp trên tới cán bộ đảng viên thuộc quyền quản lý; Tăng cường và thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về “*Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*”. Kết quả, 100% các chi, đảng bộ trực thuộc, cán bộ đảng viên, người lao động trong các cơ quan đơn vị; trên 95% đảng viên khối nông thôn, trên 90% đại diện hộ gia đình được tuyên truyền; Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân được nâng lên, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

2. Việc cụ thể hoá, ban hành văn bản triển khai thực hiện

- Ban Thường vụ Đảng ủy đã ban hành 05 văn bản² đề cụ thể hóa chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, trong đó điểm nổi bật trong chỉ đạo thực hiện Nghị quyết là: Ngay sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Ban Thường vụ Đảng ủy đã ban hành: Đề án về thành lập tổ chức cơ sở đảng, tổ chức bộ máy cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc xã Bình Lư; kế hoạch về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Thường xuyên chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan, đơn vị tập trung cao, chủ động, tích cực triển khai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch của cấp ủy.

- Việc kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy được Ban Thường vụ Đảng ủy xã quan tâm chỉ đạo thực hiện; với việc thực hiện lồng ghép các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nghị quyết tại cơ sở; đồng thời, chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết đảm bảo hiệu quả, chất lượng theo tinh thần chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSD

1.1. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức các loại hình tổ chức cơ sở đảng

- Kết quả kiện toàn, sắp xếp các TCCSD đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gắn với củng cố TCCSD yếu kém, nâng cao chất lượng hoạt động của TCCSD

Công tác kiện toàn, sắp xếp các TCCSD đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gắn với củng cố TCCSD yếu kém, nâng cao chất lượng hoạt động của TCCSD được cấp ủy các cấp quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo cấp ủy cơ sở và các ban, ngành có liên quan thường xuyên nắm bắt tình hình triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình TCCS Đảng và nội dung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thường xuyên kiểm tra, rà soát hoạt động của các loại

² Kế hoạch số 35-KH/ĐU, ngày 21/11/2025 của Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 36-KH/ĐU, ngày 21/11/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ban hoặc trưởng ban công tác mặt trận; trưởng ban là đảng viên; trưởng ban công tác mặt trận là đảng viên; Kế hoạch số 21-KH/ĐU, ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về kết nạp đảng viên 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 53-KH/ĐU, ngày 27/01/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về kết nạp đảng viên giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026; Quyết định số 52-QĐ/ĐU, ngày 06/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thành lập các Tổ dự, theo dõi, hướng dẫn sinh hoạt chi bộ.

hình TCCS Đảng trên cơ sở đó chỉ đạo thực hiện các giải pháp phù hợp để đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động và phong trào thi đua xây dựng, củng cố TCCS Đảng trong sạch, vững mạnh...

Từ 01/7/2025 đến nay, Ban Chấp hành Đảng bộ quyết định thành lập 02 chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng uỷ xã; giải thể 02 chi bộ cơ sở không còn phù hợp về chức năng, nhiệm vụ do thực hiện sắp xếp đơn vị mới đảm bảo đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Đến nay Đảng bộ xã có 54 chi, đảng bộ trực thuộc gồm 10 TCCSD (03 Đảng bộ, 07 chi bộ) và 22 chi bộ trực thuộc Đảng uỷ xã, trong đó với các loại hình như sau: 35 bản; 08 trường học; 01 Trạm Y tế (*Chi tiết tại Biểu 1B*).

- Việc xây dựng các mô hình TCCSD đặc thù về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy

Việc xây dựng các mô hình TCCSD được thực hiện đảm bảo phù hợp với các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình TCCS Đảng, gắn với tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã.

- Việc triển khai thực hiện mô hình “Chi bộ 4 tốt”, “Đảng bộ cơ sở 4 tốt”

Thực hiện Hướng dẫn số 03-HD/TU, ngày 04/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về khung tiêu chí mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”; Ban Thường vụ Đảng uỷ đã kịp thời chỉ đạo ban hành Công văn số 314-CV/ĐU, ngày 23/12/2025 về thực hiện các quy định, hướng dẫn của Tỉnh uỷ về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và xây dựng “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt” để chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất đảm bảo theo quy định. Trong năm 2025 54/54 chi, đảng bộ trực thuộc xã được công nhận “Chi bộ 4 tốt”, “Đảng bộ cơ sở 4 tốt”.

- Kết quả việc xây dựng, phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước theo Kết luận số 80-KL/TW³, Chỉ thị số 33-CT/TW⁴; xây dựng chi bộ ở những nơi khó khăn, thôn, tổ dân phố chưa có đảng viên, chưa có chi bộ; ở nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số; đồng bào theo tôn giáo, khu chung cư, khu đô thị mới...

Thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Bộ Chính trị (*khóa VIII*), Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư (*khóa X*) về nhiệm vụ tăng cường công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể trong các loại hình doanh nghiệp; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư “*Về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị*

³ Kết luận số 80-KL/TW, ngày 29/7/2010 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Bộ chính trị (*khóa VIII*) trong tình hình mới.

⁴ Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân.

kinh tế tư nhân”; Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo quán triệt tới các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đầy đủ các nội dung góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, trước hết là người đứng đầu cấp ủy trong việc thực hiện các chủ trương phát triển đảng trong doanh nghiệp tư nhân. Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền vận động, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị. Tập trung triển khai, thực hiện công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong đơn vị kinh tế tư nhân; thực hiện đánh giá đúng thực trạng cũng như yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị kinh tế tư nhân làm cơ sở để xác định rõ nhiệm vụ cụ thể đối với từng tổ chức góp phần triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo có hiệu quả các nội dung của Chỉ thị và Kế hoạch của cấp ủy các cấp.

- Việc thành lập và nâng cao chất lượng hoạt động của các chi bộ (đảng bộ) quân sự, công an xã.

Ngay khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã thành lập Chi bộ Công an xã với 30 đảng viên, Chi bộ Quân sự xã với 03 đảng viên. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong thực hiện tổ chức biên chế Ban CHQS cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đến tháng 03/2026 Chi bộ Quân sự tiếp nhận thêm 05 đảng viên nâng tổng số đảng viên lên 08. Chi bộ Công an, Quân sự thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ, nâng cao chất lượng sinh hoạt ra nghị quyết lãnh đạo sát với tình hình thực tế, các nhiệm vụ chuyên môn theo ngành dọc. Đảng viên trong chi bộ đều giữ vững lập trường tư tưởng chính trị, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, kỷ luật, hoàn thành tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Chi bộ đề ra. Hoạt động của chi bộ gắn chặt với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, nên có vai trò then chốt trong ổn định chính trị tại cơ sở.

- Kết quả hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trực thuộc xã

Ngay khi Đảng bộ xã được thành lập, các mô hình tổ chức đảng trực thuộc xã được thành lập, hoàn thiện đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp tổ chức bộ máy chính trị. Các Đảng bộ mới được thành lập căn cứ vào tổ chức bộ máy thành lập các chi bộ trực thuộc đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Từ 01/7/2025 đến nay Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tiếp nhận nguyên trạng toàn bộ 06 tổ chức cơ sở đảng (01 Đảng bộ và 05 chi bộ) cùng 176 đảng viên trực thuộc Huyện ủy Tam Đường, 46 chi bộ trực thuộc (Trường học, Trạm Y tế, bản) cùng 579 đảng viên của Đảng ủy Thị trấn Tam Đường, xã Bình Lư, xã Sơn Bình

về trực thuộc Đảng ủy xã Bình Lư. Quyết định thành lập: 02 Đảng bộ cơ sở⁵; 04 Chi bộ cơ sở, 01 chi bộ trực thuộc⁶; đổi tên 01 Đảng bộ cơ sở⁷; giải thể 02 chi bộ cơ sở⁸.

1.2. rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng

- Việc cụ thể hóa các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các loại hình TCCSĐ.

Thực hiện các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các loại hình TCCSĐ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã chỉ đạo quán triệt, triển khai đến các chi, đảng bộ trực thuộc: Quy định số 361-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường, đặc khu; Quy định số 362-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở Ủy ban nhân dân trực thuộc đảng ủy xã, phường, đặc khu; Quy định số 332-QĐ/TW ngày 24/6/2025 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Quy định số 343-QĐ/TW ngày 23/7/2025 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam; Quy định số 48-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp Nhà nước; Quy định số 170-QĐ/TW ngày 07/3/2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp tư nhân; Quy định số 125-QĐ/TW ngày 10/10/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Quy định số 87-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của chi ủy, chi bộ thôn, tổ dân phố trực thuộc Đảng bộ xã, phường”;

- Việc xây dựng, ban hành và thực hiện quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở, chi bộ; quy chế phối hợp giữa cấp ủy với lãnh đạo doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp tư nhân; giữa cấp ủy với hội đồng trường/hội đồng quản lý, hiệu trưởng/thủ trưởng đơn vị trong các trường cao đẳng, đại học, học viện; đơn vị sự nghiệp.

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh như: Quyết định số 364-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Ban Bí thư ban hành Quy chế làm việc mẫu của Đảng ủy các cơ quan Đảng, Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các văn bản

⁵ Đảng bộ các cơ quan Đảng (05 chi bộ trực thuộc), Đảng bộ UBND xã (05 chi bộ trực thuộc).

⁶ Chi bộ Công an, Quân sự, Chi bộ Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Tam Đường; Chi bộ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bình Lư, Lai Châu. Chi bộ Trạm Y tế (chi bộ trực thuộc).

⁷ Đảng bộ Trung tâm Y tế Tam Đường thành Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa Tam Đường.

⁸ Chi bộ Trạm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp Tam Đường, Chi bộ Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Bình Lư.

chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy... Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo 100% các chi, đảng bộ trực thuộc xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của cấp ủy dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đảm bảo phù hợp, đúng theo loại hình TCCS Đảng; quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân từng cấp ủy; nguyên tắc, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác... Thực hiện điều chỉnh, bổ sung các nội dung mới hoặc không còn phù hợp. Thực hiện nghiêm quy chế phối hợp giữa cấp ủy với lãnh đạo doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp tư nhân theo Quyết định số 61-QĐ/TW, ngày 08/3/2022; giữa cấp ủy với người đứng đầu trong đơn vị sự nghiệp công lập nhằm xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của từng bên, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đồng thời phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của người đứng đầu. Góp phần tăng cường sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giữ vững nguyên tắc, kỷ cương, xây dựng tổ chức trong sạch, vững mạnh.

1.3. Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Kết quả đổi mới nội dung, phương thức, phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc của cấp ủy, bí thư cấp ủy cơ sở; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

Nội dung, phương thức, phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc của cấp ủy, bí thư cấp ủy cơ sở ngày càng được đổi mới. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của cấp ủy; chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp; đẩy mạnh thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Nội dung lãnh đạo ngày càng bám sát thực tiễn, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh từ cơ sở. Phương thức lãnh đạo được đổi mới theo hướng khoa học, dân chủ, rõ trách nhiệm, tăng cường phân công, phân cấp gắn với kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu. Bên cạnh đó, lề lối làm việc của cấp ủy được cải tiến theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, giảm hội họp hình thức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong điều hành, xử lý công việc.

- Vai trò của cấp ủy cấp trên trong phân công phụ trách, dự sinh hoạt, kiểm tra, giám sát TCCSD.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã ban hành văn bản phân công các đồng chí Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, cấp ủy phụ trách các chi, đảng bộ; định kỳ dự, hướng dẫn sinh hoạt chi bộ được phân công phụ trách và báo cáo kết quả về Thường trực Đảng ủy. Việc các đồng chí cấp ủy cấp trên dự sinh hoạt chi bộ không

chỉ giúp nâng cao chất lượng sinh hoạt mà còn là kênh quan trọng để hướng dẫn nội dung, phương pháp điều hành, kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc, hình thức. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, góp phần phòng ngừa vi phạm, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật Đảng của cán bộ, đảng viên. Thông qua việc phân công cấp uỷ viên cấp trên trực tiếp phụ trách chi, đảng bộ bảo đảm sự lãnh đạo thường xuyên, toàn diện, kịp thời nắm bắt tình hình, định hướng hoạt động cho chi bộ, đảng bộ. Qua đó, những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở được phát hiện sớm và có giải pháp tháo gỡ kịp thời.

- Đổi mới công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng TCCSĐ và đảng viên

Công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng TCCSĐ và đảng viên có nhiều đổi mới, đi vào thực chất và hiệu quả hơn. Trên cơ sở Quy định số 05-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng uỷ đã chỉ đạo Ban Xây dựng Đảng tham mưu xây dựng Quy định số 11-QĐ/ĐU, ngày 25/11/2025 của Ban Thường vụ Đảng uỷ về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, theo đó công tác kiểm điểm, hệ thống các biểu, mẫu được hướng dẫn rõ ràng để cơ sở dễ hiểu và dễ thực hiện. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại được thực hiện nghiêm túc, dân chủ, bám sát các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Nội dung kiểm điểm không còn chung chung mà tập trung làm rõ kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ ra hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, đồng thời đề ra biện pháp khắc phục cụ thể, khả thi. Công tác đánh giá, xếp loại được đổi mới theo hướng định lượng, có tiêu chí rõ ràng, gắn với sản phẩm công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, hạn chế tình trạng nể nang, hình thức. Kết quả đánh giá, xếp loại năm 2025:

Toàn xã có 54 chi, đảng bộ và được đánh giá, trong đó có 11 chi, đảng bộ HTXSNNV; 43 chi, đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với đảng viên: có 808 đồng chí tham gia đánh giá, xếp loại, đạt 91,6%; 74 đồng chí không tham gia đánh giá, chiếm 8,4% do thuộc diện miễn công tác, sinh hoạt hoặc là đảng viên mới kết nạp dưới 06 tháng (*hoàn thành tốt nhiệm vụ: 803/808 đảng viên, chiếm 99,4%; trong đó 139 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 17,3%; hoàn thành nhiệm vụ: 04/808 đảng viên, chiếm 0,5%, không hoàn thành nhiệm vụ: 01/808 đảng viên, chiếm 0,1%*).

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; trong đó nêu rõ về đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề theo từng loại hình chi bộ gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW.

Quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về “*tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới*”; Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW, ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW; Kế hoạch số 09-KH/TU, ngày 17/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 33-KH/ĐU ngày 28/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW; Ban Thường vụ Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt, coi trọng công tác tự phê bình và phê bình, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã và chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên: Quy định ngày sinh hoạt định kỳ hàng tháng, sinh hoạt chuyên đề định kỳ hằng quý; duy trì chế độ sinh hoạt đều đặn và đi vào nề nếp; Nội dung các buổi sinh hoạt phong phú hơn và từng bước được đổi mới phát huy được dân chủ, trí tuệ của đảng viên, thể hiện vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị nhất là lãnh đạo phát triển có hiệu quả cao các nhiệm vụ về kinh tế - xã hội ở địa phương, thôn, xóm. Sinh hoạt chi, đảng bộ gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (*khóa XI, XII*), Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh*” được cán bộ, đảng viên hưởng ứng tích cực. Thời gian, nội dung sinh hoạt chi bộ được cải thiện theo hướng tích cực khi thực hiện triển khai ứng dụng sổ tay đảng viên điện tử; giúp cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu, nghị quyết, chỉ thị, thông tin thời sự đến từng đảng viên, bảo đảm tính thống nhất và nhanh chóng, khắc phục hạn chế của phương thức truyền đạt truyền thống. Đảng viên có thể chủ động nghiên cứu trước nội dung, từ đó nâng cao chất lượng thảo luận trong sinh hoạt chi bộ. Bên cạnh đó, sổ tay điện tử hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý đảng viên như theo dõi sinh hoạt, điểm danh, đánh giá mức độ tham gia, ghi nhận ý kiến phát biểu... giúp cấp ủy nắm chắc tình hình, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát. Từ những nỗ lực đổi mới, cố gắng đó đã đóng góp cho kinh tế phát triển, đời sống nhân dân được nâng lên, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, hệ thống đường giao thông nông thôn và các công trình phúc lợi được cải tạo, nâng cấp, bộ mặt thôn, bản đã có sự thay đổi rõ rệt; đội ngũ cán bộ, đảng viên giữ được phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, có lối sống lành mạnh, trong sáng, được nhân dân tín nhiệm.

- *Việc thực hiện chế độ sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.*

Chế độ sinh hoạt cấp ủy, chi bộ được duy trì nề nếp, từng bước đi vào thực chất và có nhiều chuyển biến tích cực. Các kỳ sinh hoạt định kỳ được tổ chức đúng quy định, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò lãnh đạo tập thể và

trách nhiệm cá nhân của từng cấp uỷ viên, đảng viên. Nội dung sinh hoạt ngày càng bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Sinh hoạt chuyên đề được quan tâm hơn, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên.

Nội dung sinh hoạt của chi bộ được Chi uỷ họp, dự thảo đánh giá nhiệm vụ thực hiện tháng trước và ra nghị quyết lãnh đạo tháng sau đảm bảo chất lượng, sát thực theo đánh giá trong nghị quyết đảng uỷ và sát với từng chi bộ. Trong các cuộc họp của từng chi bộ luôn có trọng tâm, trọng điểm về các nội dung cần tập trung lãnh đạo. Đảng viên dự sinh hoạt với tỷ lệ cao (*trên 96% đảng viên tham dự đối với thôn bản, trên 98% đối với cơ quan, đơn vị*), ý thức tham gia sinh hoạt nghiêm túc, các ý kiến tham gia đều có chất lượng và mang tinh thần xây dựng. Những đảng viên được miễn sinh hoạt nhưng khi sức khỏe đảm bảo vẫn tham gia sinh hoạt. Các chi bộ đều có sổ ghi chép các kỳ sinh hoạt của đảng viên ở chi bộ, những trường hợp vi phạm chế độ sinh hoạt đều được nhắc nhở kịp thời.

1.4. Về nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp uỷ viên cơ sở

- Kết quả công tác đào tạo lý luận chính trị; bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ bí thư, cấp uỷ viên ở cơ sở

Từ 01/7/2025 đến nay Ban Thường vụ Đảng uỷ xã đã cử 07 đồng cấp uỷ viên ở cơ sở tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng (*Chi tiết tại Biểu số 6*)

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, tạo nguồn, bố trí và sử dụng đội ngũ cấp uỷ viên cơ sở, đặc biệt là những địa bàn còn khó khăn sau thời gian kiện toàn tổ chức, sắp xếp tổ chức bộ máy.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, tạo nguồn, bố trí và sử dụng đội ngũ cấp uỷ viên cơ sở luôn được cấp uỷ các cấp quan tâm; đặc biệt trong việc định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy. Công tác tạo nguồn có nhiều cố gắng thông qua phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, cán bộ trẻ, cán bộ nữ; gắn với thực tiễn phong trào ở địa phương. Việc bố trí, sử dụng cán bộ cơ bản phù hợp với năng lực, sở trường, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện công tác quy hoạch, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030, 2026 – 2031 và nhiệm kỳ 2030-2035, 2031-2036; Ban Thường vụ Đảng uỷ đã quyết định quyết định phê duyệt 294 lượt cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng uỷ xã quản lý (Ban Chấp hành Đảng bộ xã 73, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã 31, Phó Chủ tịch HĐND 06, Phó Chủ tịch UBND 12, 172 trường, phó các cơ quan, đơn vị và tương đương thuộc xã).

Chỉ đạo Trung tâm Chính trị xã phối hợp với các cơ quan liên quan chủ động tham mưu xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng 6 tháng cuối năm 2025 và năm

2026 sát với tình hình thực tiễn của xã.

- *Việc thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở những nơi có điều kiện (trước thời điểm 01/7/2025); bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, khóm, ấp, tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận; bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị.*

Chỉ đạo, thực hiện thống nhất mô hình thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp làm bí thư cấp ủy; thủ trưởng đơn vị trong Công an nhân dân đồng thời là bí thư cấp ủy để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt đảng ở các chi, đảng bộ. Đến nay có 17/19 (đạt 89,47%) đồng chí thủ trưởng cơ quan, đơn vị đồng thời là bí thư chi, đảng bộ (02 đảng bộ chưa có cấp trưởng làm bí thư: Đảng bộ các cơ quan Đảng Phó Bí thư kiêm, Đảng bộ UBND đang khuyết Bí thư) (Chi tiết Biểu số 5B).

- *Việc thực hiện cơ chế, chính sách đối với cán bộ làm công tác văn phòng cấp ủy, công tác đảng, đoàn thể; việc đóng đảng phí đối với đảng viên gặp khó khăn...*

Việc thực hiện cơ chế, chính sách đối với cán bộ làm công tác văn phòng cấp ủy, công tác đảng, đoàn thể được thực hiện theo Quy định của Trung ương, của Tỉnh. Đối với cán bộ, công chức làm công tác văn phòng cấp ủy, công tác đảng, đoàn thể từ cấp huyện chuyển về cấp xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp được tiếp tục hỗ trợ phụ cấp theo Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW ngày 01/7/2011 của Ban Tổ chức Trung ương trong 06 tháng từ 07/2025 đến 12/2025. Từ 01/01/2026 tạm thời chưa thực hiện hỗ trợ cho đến khi có văn bản mới.

Việc đóng đảng phí đối với đảng viên được thực hiện theo Quy định số 01-QĐ/TW ngày 01/02/2026 của Bộ Chính trị, theo đó đảng viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (*thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ; người mắc bệnh hiểm nghèo theo danh mục bệnh hiểm nghèo do Bộ Y tế quy định*), thuộc diện được miễn học phí. Đảng viên có hoàn cảnh khó khăn trong các trường hợp không thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ; người mắc bệnh hiểm nghèo theo danh mục bệnh hiểm nghèo do Bộ Y tế quy định, nếu có đơn đề nghị gửi chi bộ thì được xem xét cho miễn hoặc giảm 30%, 50%, 70% mức đóng đảng phí theo quy định, tùy theo từng trường hợp cụ thể. Mỗi lần xem xét miễn, giảm mức đóng đảng phí trong thời gian tối đa là 12 tháng. Hiện nay trên địa bàn, Đảng bộ xã chưa có đảng viên thuộc diện khó khăn được miễn đóng đảng phí và chưa có đảng viên đề nghị cấp ủy cấp trên xét giảm mức đóng đảng phí.

- *Việc xây dựng, tạo nguồn cán bộ cho cấp ủy cơ sở; kết quả việc thực hiện nâng cao tỷ lệ trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận là đảng viên.*

Việc xây dựng, tạo nguồn cán bộ cho cấp ủy cơ sở được thực hiện thông qua

công tác quy hoạch cán bộ; thông qua phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, cán bộ trẻ, cán bộ nữ; gắn với thực tiễn phong trào ở địa phương. Chú trọng lựa chọn, cán bộ là đảng viên, nhiệt tình, trách nhiệm, có uy tín để đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cho cấp uỷ cơ sở. Tính đến thời điểm hiện nay xã có 25/35 bản (đạt 71,42%) có Trưởng bản, trưởng ban công tác Mặt trận thôn là đảng viên.

2. Về nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

2.1. Tình hình đội ngũ đảng viên

- *Về số lượng đảng viên:* Tính đến ngày 01/3/2026, Đảng bộ xã có 861 đảng viên, tăng 106 đảng viên so với thời điểm ngày 01/7/2025 (755 đảng viên).

- *Về trình độ:* về học vấn: 37 tiểu học (đạt 4,3%), 159 THCS (đạt 18,5%), 665 THPT (đạt 77,2%); về chuyên môn nghiệp vụ: 217 sơ cấp (đạt 25,2%), 110 trung cấp (đạt 12,8%), 54 cao đẳng (đạt 6,3%), 460 đại học (đạt 53,4%), 20 thạc sĩ (đạt 2,3%); về LLCT: 298 sơ cấp (đạt 34,6%), 199 trung cấp (đạt 23,1%), 30 cử nhân, cao cấp (đạt 3,4%)

- *Về cơ cấu theo giới tính, nghề nghiệp, độ tuổi, dân tộc, tôn giáo...:* 383 nữ (đạt 44,5%). Có 740 đang làm việc và công tác (đạt 85,9%) và 121 đảng viên nghỉ hưu và nghỉ công tác (đạt 14,1%). Từ 18-30 tuổi 42 đảng viên (đạt 4,9%), từ 31-35 tuổi 95 đảng viên (đạt 11%), từ 36-40 tuổi 178 đảng viên (đạt 20,7%), từ 41-45 tuổi 225 đảng viên (đạt 26,1%), từ 46-50 tuổi 119 đảng viên (đạt 13,8%), từ 51-60 tuổi 88 đảng viên (đạt 10,2%), trên 60 tuổi 114 đảng viên (đạt 13,2%). Có 282 đảng viên dân tộc thiểu số (đạt 32,7%), có 02 đảng viên theo đạo (đạt 0,2%).

2.2. Đổi mới, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên

Cấp uỷ các cấp đã quan tâm làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt, triển khai đến từng cán bộ, đảng viên nghiêm túc nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ nhận thức về Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục lãnh đạo chỉ đạo thực hiện đồng bộ 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trong Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”. Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025, Ban Thường vụ Đảng ủy đã ban hành kế hoạch

học tập, quán triệt đến cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ và đưa vào chương trình làm việc của cấp ủy, các nghị quyết về xây dựng Đảng, gắn với thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị của từng địa phương, đơn vị. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng duy trì đảm bảo sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt đảng theo đúng quy định, Điều lệ Đảng. Kịp thời khắc phục các hạn chế, khuyết điểm của tập thể, cá nhân sau kỳ kiểm điểm cuối năm. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền và giám sát cán bộ, đảng viên.

Thực hiện tốt công tác nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên thông qua sinh hoạt đảng và công tác nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức lối sống trong sạch, lành mạnh, các chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; kịp thời phát hiện, uốn nắn những biểu hiện lệch lạc trong tư tưởng, đạo đức, lối sống; tăng cường kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và vấn đề rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Xây dựng được khối đoàn kết thống nhất trong Đảng trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối chính sách của Đảng và tình đồng chí.

2.3. Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách

- Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quản lý đảng viên của cấp ủy cơ sở; việc kiểm tra chi bộ, đảng viên chấp hành chế độ sinh hoạt đảng, quy định về quản lý đảng viên.

Công tác quản lý đảng viên thông qua hệ thống sổ sách, hồ sơ đảng viên, dữ liệu quản lý đảng viên được các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo, triển khai thực hiện cơ bản đầy đủ, chính xác, kịp thời; việc lưu trữ và bảo mật được thực hiện theo quy định. Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo 100% cấp ủy cơ sở và tổ chức đảng định kỳ rà soát, cập nhật bổ sung, hoàn thiện đầy đủ các loại sổ sách quản lý hồ sơ đảng viên của cấp ủy cơ sở và các chi bộ trực thuộc; quản lý chặt chẽ hồ sơ đảng viên theo quy định. Chỉ đạo Ban Xây dựng Đảng phối hợp cùng cấp ủy cơ sở duy trì thực hiện tốt công tác cập nhật, khai thác, sử dụng phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0. Công tác kiểm tra, giám sát chi bộ, đảng viên chấp hành chế độ

sinh hoạt Đảng được thực hiện thường xuyên, giúp cho việc sinh hoạt Đảng được thực hiện nề nếp.

- Việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên; xây dựng, thực hiện kế hoạch phân đấu, rèn luyện của đảng viên; công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ của đảng viên.

Việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên được thực hiện nghiêm túc theo Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương “*về nghiệp vụ công tác đảng viên*”. Hằng năm vào dịp đầu năm, chi ủy (hoặc bí thư chi bộ) rà soát, điều chỉnh việc phân công công tác trong năm cho từng đảng viên, báo cáo chi bộ; căn cứ nhiệm vụ được phân công, đảng viên xây dựng kế hoạch thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện trong các kỳ sinh hoạt chi bộ; cuối năm, đảng viên tự kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công và tự đánh giá chất lượng đảng viên trước chi bộ để chi bộ xem xét, đánh giá chất lượng đảng viên. Cấp ủy chi bộ thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên.

- Việc đổi mới công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên được đổi mới theo hướng định lượng, có tiêu chí rõ ràng, gắn với sản phẩm công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, hạn chế tình trạng nề nang, hình thức. Năm 2025 tổng số đảng viên của Đảng bộ là 882 đồng chí. Trong đó, có 808 đồng chí tham gia đánh giá, xếp loại, đạt 91,6%; 74 đồng chí không tham gia đánh giá, chiếm 8,4% do thuộc diện miễn công tác, sinh hoạt hoặc là đảng viên mới kết nạp dưới 06 tháng. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng như sau: Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 803/808 đảng viên, chiếm 99,4%; trong đó 139 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 17,3%; xếp loại hoàn thành nhiệm vụ: 04/808 đảng viên, chiếm 0,5%; xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ: 01/808 đảng viên, chiếm 0,1%.

- Công tác quản lý đảng viên, nhất là quản lý về chính trị, tư tưởng, việc lập và sử dụng các trang thông tin trên internet, mạng xã hội; quản lý đảng viên ở ngoài nước, đi công tác, học tập, lao động xa nơi cư trú; thực hiện quy định của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

Công tác quản lý hoạt động của đảng viên được các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện cơ bản tốt; định kỳ rà soát, nắm chắc số lượng, danh sách đảng viên của tổ chức đảng; duy trì thực hiện việc kiểm danh, kiểm diện đảng viên tham dự các kỳ sinh hoạt đảng (*sinh chi bộ thường kỳ hàng tháng, chuyên đề và sinh hoạt học tập nghị quyết, sơ kết, tổng kết tại Đảng bộ*); đôn đốc thực hiện việc giới thiệu đảng viên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú theo Quy định số

213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Ban Chấp hành Trung ương; xem xét, quyết định việc miễn sinh hoạt đảng đối với đảng viên đảm bảo theo quy định...

- *Việc thực hiện quy định về chuyển sinh hoạt đảng; miễn sinh hoạt đảng.*

Cấp ủy chi bộ thực hiện tốt việc quản lý đảng viên; nắm chắc nhiệm vụ công tác của đảng viên, kịp thời đôn đốc, nhắc nhở đảng viên thực hiện thủ tục chuyển sinh hoạt đảng khi thay đổi nơi công tác, nơi cư trú. Công tác xét miễn sinh hoạt Đảng được thực hiện nghiêm túc theo Quy định thi hành Điều lệ Đảng và Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương “*về nghiệp vụ công tác đảng viên*”. Đối với đảng viên xin miễn sinh hoạt Đảng do tuổi cao, sức yếu không thể tham gia sinh hoạt đảng được (có giấy xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền), chi bộ xét, ra nghị quyết cho đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng (ghi sổ nghị quyết của chi bộ). Đối với đảng viên xin miễn sinh hoạt Đảng không phải vì lý do tuổi cao, sức yếu được vận dụng Điều 7, Điều lệ Đảng xét cho đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với các trường hợp được quy định trong Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW; cấp ủy chi bộ xét, đề nghị lên Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định. Hiện nay toàn Đảng bộ xã có 36 đảng viên được chi bộ xét cho miễn sinh hoạt Đảng do tuổi cao, sức yếu và 07 đảng viên được chi bộ đề nghị và Ban Thường vụ Đảng ủy xã cho miễn sinh hoạt Đảng không vì lý do tuổi cao, sức yếu.

- *Việc rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng theo Chỉ thị số 28-CT/TW⁹ (nêu rõ số lượng rà soát, sàng lọc, đưa vào theo dõi giúp đỡ (tiến bộ; không tiến bộ, phải xóa tên); đưa ra khỏi Đảng do vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật Nhà nước).*

- Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Quy định số 301-QĐ/TU, ngày 23/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*”; Ban Thường vụ Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo cấp ủy cơ sở triển khai, thực hiện thường xuyên, nghiêm túc nhiệm vụ công tác rà soát, sàng lọc, giáo dục, giúp đỡ, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Từ 01/7/2025 toàn Đảng bộ xã có 01 đảng viên bị xóa tên khỏi danh sách đảng viên.

⁹ Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư “*về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.*”

- *Việc đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảng; xây dựng, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu TCCSD và đảng viên; việc thực hiện ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử theo Quy định số 339-QĐ/TW.*

Việc đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảng được cấp ủy các cấp quan tâm chú trọng. Ban Thường vụ Đảng ủy đã quán triệt, triển khai thực hiện Quy định 338-QĐ/TW ngày 09/7/2025 của Ban Bí thư quy định thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử; Quy định số 339-QĐ/TW ngày 10/7/2025 của Ban Bí thư “*về ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử*”. Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã ban hành Kế hoạch số 26-KH/ĐU ngày 17/9/2025 để triển khai thực hiện; chỉ đạo Ban Xây dựng Đảng tuyên truyền đến 100% cấp ủy chi, đảng bộ và đảng viên triển khai thực hiện; phối hợp với cấp ủy các chi bộ, đảng bộ, nhân viên kỹ thuật của Viettel Tam Đường hướng dẫn đảng viên triển khai cài ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử tới trên 93,54% đảng viên trong toàn xã; số còn lại chưa cài được ứng dụng là do già yếu hoặc không có điện thoại thông minh.

Chỉ đạo thực hiện rà soát, cập nhật dữ liệu đảng viên trên cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0 bảo đảm dữ liệu đầy đủ chính xác, đồng bộ, thống nhất. Rà soát, cập nhật dữ liệu hệ thống, phân quyền người dùng trên hệ thống dịch vụ công. Rà soát việc tạo lập tài khoản ngân hàng, bảo đảm 100% tổ chức đảng đủ điều kiện có tài khoản theo quy định.

2.4. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên

Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên gắn với nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Ban Thường vụ Đảng ủy đã đề ra nhiều giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo trọng tâm: ban hành kế hoạch về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW¹⁰; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên là học sinh Trường THPT. Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “*Tăng cường xây dựng củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*”; Ban Thường vụ Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện công tác kết nạp Đảng viên mới, giao chỉ tiêu hàng năm đối với các TCCS Đảng trực thuộc¹¹. Cấp ủy cơ sở căn cứ điều kiện thực tế và chỉ tiêu của xã giao

¹⁰ Kế hoạch số 35-KH/ĐU, ngày 21/11/2025 của Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

chủ động xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu và triển khai thực hiện đối với các chi bộ trực thuộc.

Từ 01/7/2025 đến nay Ban Thường vụ Đảng ủy đã xem xét, kết nạp 21 đảng viên mới, trong đó: Nữ 13/21 (*chiếm 61,9%*); đoàn viên thanh niên 09/21 (*chiếm 42,8%*); khu vực nông thôn 7/21 (*chiếm 33,3%*), công chức, viên chức 5/21 (*chiếm 23,8%*); Dân tộc thiểu số: 7/21 (*chiếm 3,33%*).

- Đổi mới nội dung, chương trình bồi dưỡng đối tượng kết nạp và đảng viên mới; tạo nguồn phát triển đảng trong các tổ chức chính trị - xã hội; phân công cấp ủy viên phụ trách, giao nhiệm vụ cho chi bộ trong phát hiện, bồi dưỡng quần chúng.

Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới được cấp ủy các cấp quan tâm triển khai sâu rộng trong các tổ chức chính trị - xã hội như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân..., coi đây là “vườn ươm” quan trọng để phát hiện quần chúng ưu tú. Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trong học tập, lao động, sản xuất kinh doanh ...; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên... nhằm thu hút, tăng cường lực lượng; kịp thời phát hiện những nhân tố tích cực đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn giới thiệu cho tổ chức đảng bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên; làm nòng cốt tuyên truyền, vận động, giúp đỡ đoàn viên, thanh niên phấn đấu trở thành đảng viên. Giới thiệu quần chúng ưu tú của tổ chức mình để cấp ủy chi bộ xét đưa vào đối tượng cảm tình Đảng và thực hiện bồi dưỡng, giới thiệu với cấp ủy chi bộ kết nạp vào Đảng. Lấy kết quả giới thiệu là tiêu chí quan trọng để thực hiện việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm đối với tổ chức Hội và cá nhân người đứng đầu.

Chỉ đạo cấp ủy các chi, đảng bộ thường xuyên rà soát, thống kê, quản lý tốt lực lượng quần chúng ưu tú; xem xét, đề nghị kết nạp đảng viên mới đảm bảo đúng điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình và thủ tục. Các đồng chí cấp ủy xã chỉ đạo cấp ủy các chi, đảng bộ được phân công phụ trách quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch công tác phát triển đảng viên hằng năm; xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển đảng viên của đơn vị mình. Trực tiếp chỉ đạo công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên tại chi, đảng bộ được phân công phụ trách. Tăng cường kiểm tra,

¹¹ Kế hoạch số 21-KH/ĐU, ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về kết nạp đảng viên 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 53-KH/ĐU, ngày 27/01/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về kết nạp đảng viên giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026.

đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Ban Thường vụ Đảng ủy xã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chú trọng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức đảng, từng đồng chí cấp ủy viên phụ trách, chỉ đạo thực hiện dưới sự kiểm tra, giám sát của cấp uỷ theo quy chế làm việc đã ban hành từ đầu nhiệm kỳ. Ban Thường vụ Đảng ủy đã xây dựng và ban hành văn bản quy định các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy viên đi dự sinh hoạt chi bộ để chỉ đạo, đôn đốc nhắc nhở, chấn chỉnh nề nếp, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt của tổ chức đảng.

Cấp ủy, UBKT các đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm. Tập trung kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ sở; nâng cao ý thức trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Đảng ủy và các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc đã thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với hoạt động cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên...Đồng thời, phân công các đồng chí cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách, báo cáo kết quả với cấp ủy theo định kỳ. Từ năm 01/7/2025 đến nay, qua kiểm tra, giám sát đã thực hiện thi hành kỷ luật 01 đảng viên bằng hình thức cảnh cáo (*Chi tiết tại Biểu số 9*).

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên là giải pháp quan trọng nhằm củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Thông qua hệ thống Mặt trận và các đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân..., các chủ trương, nghị quyết của Đảng được tuyên truyền sâu rộng, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

Hoạt động giám sát, phản biện xã hội ngày càng phát huy hiệu quả, giúp cấp uỷ kịp thời điều chỉnh phương thức lãnh đạo, chấn chỉnh những hạn chế, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Việc lấy ý kiến nhận xét của nhân dân nơi cư trú đã trở thành kênh thông tin quan trọng để đánh giá đúng thực chất phẩm chất, năng lực, uy tín của đảng viên.

Bên cạnh đó, các tổ chức chính trị - xã hội là môi trường quan trọng để phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng, góp phần nâng cao chất lượng nguồn phát triển đảng viên. Nhân dân cũng trực tiếp tham gia giám sát việc thực hiện nghị quyết và việc tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên, qua đó tăng cường tính công khai, minh bạch, phòng ngừa sai phạm.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

1.1. Ưu điểm

Công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức Đảng được triển khai đồng bộ, kịp thời và đạt hiệu quả cao ngay sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính thành xã Bình Lư mới. Toàn Đảng bộ đã duy trì hoạt động ổn định của 54 chi, đảng bộ trực thuộc (với 861 đảng viên), đồng thời quyết liệt giải thể các chi bộ không còn phù hợp về chức năng và tiếp nhận các chi bộ mới. Các mô hình chi bộ đặc thù đã được thành lập thành công như Chi bộ Quân sự xã (03 đảng viên) và Chi bộ Công an xã (30 đảng viên), nhanh chóng đi vào hoạt động nề nếp.

Các cấp ủy, tổ chức đảng luôn chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy khi khuyết thiếu; Tăng cường nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và xây dựng đội ngũ đảng viên, trước hết là cấp ủy viên cơ sở có trình độ, năng lực, tiên phong, gương mẫu, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chất lượng sinh hoạt chi bộ có bước cải thiện rõ rệt nhờ việc đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là việc ứng dụng thành công nền tảng Sổ tay đảng viên điện tử, giúp tài liệu, nghị quyết được phổ biến kịp thời, đầy đủ. Trong sinh hoạt tổ chức đảng đã đảm bảo được tính lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu xây dựng chi bộ thật sự trong sạch, vững mạnh; khẳng định được vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở; lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của cấp trên; kịp thời phát hiện thiếu sót, khuyết điểm, đề ra biện pháp, giải pháp khắc phục có hiệu quả; nhiều chi bộ đã thực sự phát huy dân chủ, tập trung thảo luận thẳng thắn và giải quyết cụ thể, thiết thực, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cán bộ, đảng viên.

1.2. Nguyên nhân của ưu điểm

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát và kịp thời của cấp ủy cấp trên thông qua hệ thống văn bản hướng dẫn ngày càng hoàn thiện. Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã chủ động trong việc ban hành sớm Đề án về thành lập tổ chức cơ sở đảng, tổ

chức bộ máy cấp ủy và các kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết 21-NQ/TW ngay khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Đa số cán bộ, đảng viên toàn Đảng bộ luôn chung sức, đồng lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo, đổi mới của Đảng; tinh thần trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ, đảng viên kết hợp cùng những tiện ích vượt trội từ tiến trình chuyển đổi số trong quản lý điều hành đã mang lại những kết quả quan trọng trong thực hiện nghị quyết theo mô hình chính quyền mới.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Năng lực điều hành và trình độ chuyên môn của đội ngũ cấp ủy chi bộ tại các khối nông thôn (35 chi bộ bản) vẫn còn nhiều điểm hạn chế, chưa đồng đều.

Tiến độ và kết quả công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên mới tại các địa bàn khu dân cư, đồng bào dân tộc thiểu số gặp nhiều khó khăn, thiếu tính bền vững.

Một bộ phận đảng viên còn bộc lộ biểu hiện ngại rèn luyện, giảm sút ý chí, thiếu tính tiên phong và gương mẫu trong các phong trào tại địa phương. Công tác triển khai sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử còn gặp khó khăn.

2.2. Nguyên nhân

Một số cấp ủy, chi bộ chưa nhận thức đúng, đầy đủ nhiệm vụ then chốt của công tác xây dựng đảng; chưa quán triệt sâu sắc vị trí, vai trò và chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, của tổ chức cơ sở đảng. Sự tác động của cơ chế kinh tế thị trường cùng những tác động tiêu cực, phức tạp từ mạng xã hội đã ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng, lập trường của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp đảng nhất là đảng viên ở khu vực nông thôn do đi làm ăn xa, chưa đáp ứng điều kiện về trình độ, vi phạm luật hôn nhân gia đình,...

Trình độ đội ngũ cấp ủy và đồng chí Bí thư Chi bộ cơ sở đặc biệt ở khối nông thôn còn hạn chế dẫn đến việc triển khai sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử còn hạn chế. Bên cạnh đó hệ thống ứng dụng khi thực hiện vào cùng thời điểm sinh hoạt định kỳ của chi bộ trên hệ thống toàn quốc dẫn đến việc truy cập còn gặp khó khăn.

3. Bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, Cấp ủy cơ sở phải làm tốt vai trò lãnh đạo trong việc triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết, xây dựng kế hoạch phù hợp, sát với tình hình thực tiễn của địa phương. Coi vai trò, nhiệm vụ của Chi bộ là nhân tố quyết định vai trò lãnh đạo,

sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, giúp đảng viên nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng và thực hiện chức năng lãnh đạo, giáo dục đến từng đảng viên.

Hai là, Tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu của chi bộ; xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng... Làm tốt công tác tuyên truyền, định hướng dư luận, công tác dân vận của Đảng, đổi mới phương thức hoạt động của mặt trận và các đoàn thể, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; mở rộng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Ba là, Kịp thời thực hiện công tác kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng khi khuyết thiếu; thực hiện nề nếp công tác xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực phù hợp với lĩnh vực công tác và có kinh nghiệm thực tiễn để đáp ứng được yêu cầu của công việc và nhiệm vụ được giao.

Bốn là, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên phải gắn với thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, như giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng đảng viên, phân công công tác cho đảng viên, công tác phát triển đảng viên.

Năm là, Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm đảm bảo đúng thực chất, tránh bệnh thành tích.

Sáu là, Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở trong công tác triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết; Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc phân công cấp ủy viên phụ trách cơ sở, bám sát cơ sở, tham dự các buổi sinh hoạt chi bộ...

V. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Mục tiêu

- Mục tiêu tổng quát

Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; chú trọng xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, đặc biệt là bí thư cấp ủy có đủ năng lực, uy tín lãnh đạo; nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ở cơ sở trong bối cảnh mới.

- Mục tiêu cụ thể

Hằng năm đảm bảo trên 90% tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên được đánh giá, xếp loại từ mức "hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

Phân đầu tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên của Đảng bộ; gắn với chỉ tiêu kết nạp đảng viên theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030.

Thực hiện thành công các chỉ tiêu về kiêm nhiệm và cơ cấu cấp ủy: 70% bí thư chi bộ kiêm trưởng ban/trưởng ban công tác mặt trận; 90% trưởng ban và 80% trưởng ban công tác mặt trận là đảng viên. 95% bí thư chi bộ trực thuộc là thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Về củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng TCCSĐ:

Duy trì bền vững 35 chi bộ bản hiện có; đồng thời linh hoạt triển khai thí điểm hình thức sinh hoạt tổ đảng đối với những chi bộ bản có đông đảng viên.

Triển khai sâu rộng, hiệu quả và thực chất mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt" gắn liền với việc nhân rộng các mô hình đang hoạt động hiệu quả. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình TCCSĐ

Thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt chi bộ, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, củng cố tăng cường đoàn kết nội bộ; mở rộng dân chủ trong sinh hoạt đảng theo hướng thực chất đồng thời vẫn đảm bảo nguyên tắc của Đảng, có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời thông tin, phổ biến, quán triệt chủ trương, nghị quyết, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình thời sự trong và ngoài nước; lắng nghe và giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của đảng viên và nhân dân. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những tấm gương đảng viên tiêu biểu; đồng thời phê bình, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Quan tâm chỉ đạo hướng dẫn những nội dung mới, cần thiết cho tổ chức đảng và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sinh hoạt chi bộ. Tăng cường sinh hoạt chuyên đề, hướng vào những vấn đề mới, khó, cần quan tâm.

Thực hiện nghiêm công tác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng TCCSĐ và đảng viên theo hướng định lượng, có tiêu chí rõ ràng, gắn với sản phẩm công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, hạn chế tình trạng nê nang, hình thức.

- Về nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, chủ động nắm tình hình, diễn biến tư tưởng, kịp thời định hướng cho đảng viên trước những vấn đề phát sinh;

tăng cường trách nhiệm của đảng viên trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, “tự soi”, “tự sửa”, đề cao ý thức thượng tôn pháp luật, chấp hành Điều lệ Đảng và giữ gìn danh dự của người đảng viên. Phát huy vai trò của cơ quan tuyên truyền trong việc viết tin, bài, chuyên mục tuyên truyền, giới thiệu tấm gương đảng viên tiêu biểu...

Thực hiện nghiêm việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên; mỗi đảng viên phải xây dựng kế hoạch phấn đấu, rèn luyện để làm cơ sở cho chi bộ kiểm tra, giám sát và kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cuối năm. Thực hiện nghiêm Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đảng viên đảm bảo liên thông, đồng bộ trong toàn Đảng.

Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; kịp thời chấn chỉnh đối với đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, đảng viên không thực hiện đúng quy định về chuyển sinh hoạt đảng; đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật; đảng viên thiếu tu dưỡng, chưa gương mẫu, uy tín thấp.

Rà soát, giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới hằng năm đối với các chi, đảng bộ trực thuộc. Chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên hằng năm đảm bảo phù hợp với địa phương, đơn vị; quan tâm, tạo môi trường thuận lợi để quần chúng phấn đấu, rèn luyện, giác ngộ lý tưởng, có động cơ, mục đích vào Đảng trong sáng; tiếp tục nâng cao số lượng, chất lượng phát triển đảng viên; quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng những đoàn viên, hội viên ưu tú, trưởng thành trong lao động, học tập, trong lực lượng vũ trang.

3. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) hiệu quả hơn trong thời gian tới; Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Bình Lư kính đề nghị một số nội dung sau:

- Quan tâm, hỗ trợ kinh phí, lắp đặt, duy trì hạ tầng viễn thông internet tại các bản để đảng viên bản tổ chức sinh hoạt trên nền tảng "Sổ tay đảng viên điện tử". Thực tế triển khai cho thấy nền tảng này rất hiệu quả, nhưng ở các bản không có điều kiện lắp đặt và duy trì mạng internet khiến việc truy cập sinh hoạt chi bộ của đảng viên còn gặp trở ngại; Có chính sách hỗ trợ kinh phí sinh hoạt chi bộ cho các chi bộ bản.

- Đề nghị Trung ương và Tỉnh ủy xem xét, nghiên cứu điều chỉnh giảm chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới (hiện đang quy định từ 3 - 4% trên tổng số đảng viên) hoặc giao chỉ tiêu linh hoạt đối với các xã trên cơ sở nguồn kết nạp đảng viên. Việc giữ nguyên chỉ tiêu 3 - 4% hiện nay đang tạo ra áp lực rất lớn cho cơ sở vì những lý do thực tiễn sau: Tình trạng thanh niên, lực lượng lao động trẻ tại địa phương đi làm ăn xa tại các khu công nghiệp, tỉnh thành khác ngày càng phổ biến. Số lượng đoàn viên, thanh niên ở lại địa phương rất ít, chủ yếu là người lớn tuổi hoặc trẻ em, dẫn đến tình trạng "hẫng hụt" và cạn kiệt nguồn bồi dưỡng. Những quần chúng có mặt tại địa phương, đặc biệt ở các bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thường gặp khó khăn trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về trình độ học vấn (phải có bằng THCS/THPT) hoặc vướng mắc về lịch sử chính trị, vi phạm chính sách dân số. Với quy mô 861 đảng viên hiện tại của Đảng bộ xã, việc phải kết nạp khoảng 30 đảng viên mới mỗi năm là một chỉ tiêu quá cao; nếu bị áp lực chạy theo số lượng để đạt chỉ tiêu này, các chi bộ sẽ rất khó kiểm soát và dễ dẫn đến việc hạ thấp tiêu chuẩn, làm giảm chất lượng đội ngũ đảng viên mới kết nạp, đi ngược lại với tinh thần cốt lõi của Nghị quyết 21-NQ/TW.

Nơi nhân:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ xã,
- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Tạ Thị Dung